TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
T PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:16/2023/HS-ST
Ngày: 09/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - T PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phú

2. Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, T phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, T phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 151/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo Lâm Hoàng V, giới tính: Nam; sinh năm: 1997; tại: T phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số 176/15 đường A, phường B, quận C, T phố H; Nơi ở: Số 186/9A đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; con ông: Lâm Văn H2 và bà: Lê Thị H1; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; T sự: Không; T án: Ngày 16/6/2020, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Nhân thân: Ngày 03/3/2020, Công an phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, T phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 28/3/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Nguyễn Trung T; giới tính: Nam; sinh năm: 1991; tại: tỉnh Lâm Đồng; Nơi đăng ký thường trú: Số 168/74 đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nơi ở: Số 38A1 đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: V Nam; con ông: Nguyễn Đình K và bà: Nguyễn Thị H; Hoàn cảnh

gia đình: Chưa có vợ con; T sự: Không; T án: Ngày 20/11/2019, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, T phố Hồ Chí Minh xử 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 28/3/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Nguyễn Minh N; giới tính: Nam; sinh năm: 1993; tại T phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số 54/11 đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nơi ở: Số 169 đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: vô danh và bà Nguyễn Ngọc Thu A1; Hoàn cảnh gia đình: có vợ, chưa có con; T án: không; T sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/12/2010, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh xử 03 năm tù về tội "Cướp tài sản"; Ngày 06/8/2013, Tòa án nhân dân Quận 11, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 28/3/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Lê Thị Ngọc T; giới tính: Nữ; sinh năm: 1990, tại T phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số 151/22B đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nơi ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị S; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng và 04 người con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014); T sự: Không; T án: Ngày 02/12/2010, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Ngày 12/02/2015, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt buộc chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù; Ngày 18/4/2019, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, T phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 28/3/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Bị cáo Nguyễn Thị Kim N; giới tính: Nữ; sinh năm 1993, tại: tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký thường trú: Số 332A/13 đường A, phường B, quận C, T phố H; Nơi ở: Số 204 đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Nguyễn Trọng H3 và bà Nguyễn Tuyết T2; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng (chưa đăng ký kết hôn) và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020); T án: Không; T sự: Không; Biện pháp nhăn chặn: Ngày 15/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Chị Phạm Huỳnh L, năm sinh 1994; Nơi đăng ký thường trú; Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3; Nơi ở: Số 116 đường đường A, phường B, quận C, T phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Trương Thị Yến N, năm sinh 1977; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3; Nơi ở: Số 116 đường đường A, phường B, quận C, T phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Lê Tuyết A1, năm sinh 1957; Địa chỉ thường trú: Số 373/120 đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nơi ở: Số 69 đường đường A, phường B, quận C, T phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Trần Thùy T1, năm sinh 1989; Địa chỉ thường trú: Số 51 đường A, phường B, quận C, T phố H; Nơi ở: Số A75/6B/24 đường đường A, phường B, quận C, T phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Văn T2, năm sinh 1975; Địa chỉ thường trú: Thôn P, xã Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3; Nơi ở: Số 34 đường Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Bùi Thụy Vân H1, năm sinh 1982; Địa chỉ thường trú: Số 299/20 đường đường A, phường B, quận C, T phố H; Nơi ở: Số 639/86 đường đường A, phường B, quận C, T phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Huỳnh Mai Hồng N1, năm sinh 2002; Địa chỉ thường trú: Số 349 đường đường A, phường B, quận C, T phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Văn Q, năm sinh 1990; Địa chỉ thường trú: Thôn Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3; Nơi ở: Nhà không số, xã Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Duy N1; Địa chỉ thường trú: Ấp Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3,. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Trần Đức T2, năm sinh 1976; Địa chỉ thường trú: Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3; Nơi ở: Số 356 Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Nguyễn Thị Đ1, năm sinh 1992; Địa chỉ thường trú: Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Võ Xuân T2, năm sinh 1993; Địa chỉ thường trú: Thôn 3, Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Mai Hoàng A1; Địa chỉ thường trú: A79Bis Xã Đ3, huyện T3, tỉnh B3. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Hoàng V, Nguyễn Minh N, Nguyễn Trung T, Lê Thị Ngọc T, Nguyễn Thị Kim N là các đối tượng có T án về tội "Trộm cắp tài sản", bản thân không có nghề nghiệp. Các bị cáo đã bàn bạc cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp trên địa bàn các quận Tân Bình, Tân Phú và Bình Tân với phương thức thủ

đoạn rất manh động. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân đã lập chuyên án đấu tranh triệt phá. Kết quả tại Cơ quan điều tra các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Minh N, Nguyễn Trung T, Lê Thị Ngọc T, Nguyễn Thị Kim N đã thừa nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/03/2022 Lâm Hoàng V, Nguyễn Minh N, Nguyễn Trung T, Lê Thị Ngọc T gặp nhau tại nhà của V tại số 186/9A đường Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú, T phố Hồ Chí Minh. Tại đây, N rủ V, T, T đi trộm cắp xe máy mục đích để bán lấy T tiêu xài, cả nhóm đồng ý. Khi cả nhóm chạy ngang qua nhà số 116 đường Võ T Trang, Phường 11, quận Tân Bình, T phố Hồ Chí Minh phát hiện cửa không khóa nên cả nhóm đột nhập vào trộm cắp tài sản. V và T dùng tay giật mạnh cánh cửa cổng làm bung chốt rồi đi vào trong nhà. T dắt xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 86H5-5091 và V dắt xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số 60H5-071.80 ra ngoài đường. T và N ngồi trên xe có nhiệm vụ cảnh giới. Sau khi lấy trộm được tài sản, cả nhóm cùng đi về nhà của V tại số 186/9A đường Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, T phố Hồ Chí Minh để cất giấu. V mở cốp xe gắn máy hiệu Honda Vison biển số 60H5-071.80 phát hiện có 02 điện thoại gồm 01 Iphone X và 01 Iphone 7. Bị cáo T xin cả nhóm điện thoại Iphone 7 đem về cho con học online, V giữ điện thoại Iphone X. Ngày 25/3/2022, N đem bán 02 xe máy với giá 12.000.000 đồng và điện thoại Iphone X với giá 2.000.000 đồng cho một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) tại Quận 6 rồi chia mỗi người được 3.000.000 đồng, riêng V giữ lại 2.000.000đ T bán điện thoại.

Theo kết luận định giá tài sản số 76/HĐĐGTS-TTHS ngày 24/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Bình: 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 86H5-5091, trị giá 7.000.000 đồng; 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 60H5-071.80, trị giá 30.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu iPhone X-64GB màu trắng trị giá 6.300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7-64GB màu đen trị giá 3.500.000 đồng. Tài sản không thu hồi được.

Vụ thứ 2: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/3/2022, N đến nhà V thì gặp T, T đang ở đó. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/3/2022, N nói với cả nhóm "trễ rồi, có đi không" nghĩa là N rủ đi trộm cắp tài sản. V hiểu ý trả lời là "đi thì đi", T và T cũng đồng ý đi chung. Khi chạy ngang qua dãy nhà trọ số 69 đường Thép Mới, Phường 12, quận Tân Bình, T phố Hồ Chí Minh cả bọn phát hiện các phòng đều không khoá cửa ngoài, T đi vào lấy dây buộc lại cửa hai phòng ở giữa đề phòng có người mở cửa truy bắt. T, V đi đến cuối dãy trọ có một cửa sắt kéo ngang đã được khoá, V dùng kiềm cắt ổ khoá. T, V đi vào thì thấy 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59P1- 612.41 và 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số 59P1 - 300.10. V dùng đoản bẻ khoá xe gắn máy hiệu Honda Vision rồi dắt ra đến gần cổng. T dùng đoản bẻ khoá xe Honda Airblade nhưng không bẻ được. N điều khiển xe đẩy phía sau để T điều khiển xe gắn máy Honda Airblade đi. V điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision mới trộm, rồi tất cả cùng về nhà

V. Tại đây, V và T đã tháo biển số 59P1-300.10 của chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade thay vào biển số 47G1-151.43 rồi V vứt biển số 59P1-300.10 vào thùng rác trước nhà.

Theo kết luận định giá tài sản số 76/HĐĐGTS-TTHS ngày 24/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Bình: 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59P1-612.41, trị giá 15.000.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại là chị Lê Tuyết Anh. 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số 59P1-300.10, trị giá 17.000.000 đồng, đã thu hồi và trả lại cho bị hại là chị Trần Thùy Trang

Vụ thứ 3: Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 28/3/2022, V chở T, N chở T cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Khi chạy ngang nhà số 34 đường Dương Văn Dương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, T phố Hồ Chí Minh thì phát hiện nhà có lối đi kế bên đang để 01 xe gắn máy. V nói cho T, N, T quay lại lấy trộm, cả 3 đều đồng ý. Cả nhóm quay trở lại dừng xe trước cổng rào lưới sắt lối đi bên hông nhà. T và N ngồi trên xe cảnh giới. T dùng kiềm cắt đứt dây xích sắt trên cửa. V và T đi đến gần chiếc xe gắn máy hiệu Wave màu đen biển số 54P5-6963 nhưng xe được khóa bằng dây xích, T và V cắt đứt móc ổ khóa trên dây xích sắt rồi cả bọn cùng mang xe về nhà của V cất giấu.

Theo kết luận định giá tài sản số 603/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú: 01 xe gắn máy biển số 54P5-6963, trị giá 6.300.000 đồng và 01 ổ khóa, màu đen, bị cắt không rõ nhãn hiệu nên không xác định được giá trị. Bị hại là ông Nguyễn Văn Tiệp đã nhận lại xe máy trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 27/3/2022 V, T, T và Nguyễn Thị Kim N tụ tập tại nhà của V. T và T nói với V vàN "Đi làm" tức là đi trộm cắp tài sản, V vàN đồng ý. Khi cả nhóm chạy xe ngang nhà số 639/86 đường Hương Lộ 2, khu phố 7, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, T phố Hồ Chí Minh phát hiện nhà khóa cửa bên ngoài, xác định không có người trong nhà nênN nói với cả nhóm trộm cắp nhà này thì cả nhóm đồng ý và dừng xe đối diện.N, T cảnh giới. V sử dụng cây mỏ lết cạy bung một ổ khóa, T dùng cây kiềm cắt ổ khóa còn lại. V lấy một máy in hiệu Canon màu trắng, T lấy một xe gắn máy Dream biển số 51T9-8359 rồi mang về nhà của V cất giấu.

Theo kết luận định giá tài sản số 410/KL-HĐĐGTS ngày 01/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Bình Tân: 01 mô tô hiệu New Siva biển số 51T9-8359, trị giá 1.500.000 đồng và 01 máy in hiệu Canon F18200 trị giá 800.000 đồng. Bị hại là chị Bùi Thụy Vân Hài đã lại xe và máy in, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ 04 điện thoại di động và trang phục của các bị cáo V, T, N, T.
- Thu giữ tại nhà của bị cáo V, số 186/9A Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú:

+ 08 cái nón bảo hiểm; 08 cái áo; 06 cái quần và 01 giỏ xách bên trong có: 03 cây kiềm, 02 đèn pin, 01 con dao rọc giấy, 01 bộ đoản bẻ ổ khóa, 01 bình xịt hơi cay, 02 ổ khóa, 01 đoạn dây cột giày dài 30cm, 01 đoạn dây cáp điện thoại, 01 gương xe chiếu hậu; 01 sợi dây xích bằng kim loại bên ngoài bọc nhựa; 01 ổ khóa màu đen bằng kim loại đã bị cắt tai khóa.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59P1-612.41 số khung: RLHJF3308CY214546, số máy: F33E0214594, là tài sản bị mất trộm tại nhà số 69 Thép Mới, phường 12, quận Tân Bình vào ngày 28/03/2022. Cơ quan điều tra trả xe cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Tuyết Anh.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade, gắn biển số: 47G1-151.43, qua xác minh, xe trên có biển số thật là 59P1-300.10 do bà Trần Thị Hiền đứng tên chủ xe, bà Hiền mua xe vào năm 2011, đến năm 2017 đã bán xe cho chị Trần Thùy Trang có làm giấy mua bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên xe. Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thùy Trang. Biển số 47G1-151.43 là của xe gắn máy hiệu Honda Future, do ông Nguyễn Văn Chúc tại địa chỉ T3, Cư Króa, M Drắk, tỉnh Đắk Lắk đứng tên chủ xe, ông Chúc mua xe cho cháu là Nguyễn Văn Quân sử dụng. Tháng 03 năm 2022, Quân bị mất trộm xe tại nhà trọ hẻm 225 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú nhưng không trình báo Công an phường vì nghĩ xe cũ có giá trị thấp.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision gắn biển số: 72E1-139.52, xe của bị cáo T sử dụng đi trộm cắp.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59V3-344.01, bị cáo Nguyễn Minh N khai xe này do bị cáo mượn của bạn gái tên Huỳnh Mai Hồng Ngọc ở cùng phòng trọ với N. Qua xác minh xe do ông Trương Hà Khánh, địa chỉ: 39/18 đường số 20 (số mới 496/63/19C Dương Quảng Hàm), Phường 6, quận Gò Vấp đứng tên chủ xe. Ông Trương Hà Khánh có đăng ký thường trú tại 39/18 đường số 20 (số mới 496/63/19C Dương Quảng Hàm), Phường 6, quận Gò Vấp đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2015, đi đâu không rõ. Chị Huỳnh Mai Hồng Ngọc không biết bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra trả xe cho chị Ngọc.

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias gắn biển số: 37L2-001.16, qua xác minh số khung: RLCL44S10DY072711, số máy: 44S1-072723 của xe trên nguyên thủy không thay đổi. Không đủ cơ sở kết luận biển số 37L2-001.16 là thật hay giả. Bị cáo V khai xe do Minh (chưa rõ lai lịch) nhờ V đi sửa khóa, sửa xong có gọi điện thoại cho Minh nhưng Minh không đến lấy xe. Đến ngày 29/3/2022, V để xe tại nhà thì bị công an tạm giữ. Xác minh số khung số máy xác định xe có biển số thật là 60B8-338.97 do ông Nguyễn Đức Trí đứng tên chủ xe, ông Trí bán xe cho ông Trần Đức Từ có làm hợp đồng mua bán tại Văn phòng công chứng. Tháng 4 năm 2022, ông Từ bị mất xe tại trước nhà 338 Nguyễn Sơn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú nhưng do đang dịch Covid nên ông Từ không đến Công an phường trình báo việc bị mất xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả xe cho ông Từ. Xác minh biển số 37L2-001.16 của xe gắn máy hiệu

Honda Wave, do bà Nguyễn Thị Điểm đứng tên chủ xe, bà Điểm không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ.

+ 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, gắn biển số 61C1-466, Bị cáo V khai xe này bị cáo mượn của ông Kha (không rõ lai lịch). Qua xác minh được biết số khung: RLCE55P10DY291949, số máy: 55P1-291965 của xe gắn máy Yamaha Exciter màu xám vàng có biển số thật là 92G1-107.47 do anh Võ Xuân Thanh đứng tên chủ sở hữu, ngày 01/3/2022 ông bị mất xe tại trước nhà 499B Mã Lò, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, anh Thanh đến Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân. Cơ quan điều tra đã trao trả xe máy cho anh Võ Xuân Thanh. Không đủ cơ sở kết luận biển số: 61C1-466.93 là thật hay giả. Xác minh biển số 61C1-466.93 là của xe gắn máy Yamaha Sirius, do anh Mai Hoàng Anh đứng tên chủ xe. Anh Mai Hoàng Anh có đăng ký thường trú tại A79 Bis Bình Đức, phường Bình Nhâm, TP. Dĩ An tỉnh Bình Dương đã bán nhà đi đâu không rõ.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 54P5-6963 qua xác minh xe do ông Vũ Phạm Quốc V đăng ký chủ sở hữu, năm 2011 ông V đã bán cho cửa hàng xe máy Nguyễn Bắc. Năm 2021, cửa hàng đã bán xe này cho anh Nguyễn Văn Tiệp, có làm hóa đơn bán hàng. Ngày 28/3/2022, anh Tiệp bị mất xe tại trước nhà số 34 Dương Văn Dương, phường Tân Quý. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả xe cho anh Nguyễn Văn Tiệp.

+ 01 xe gắn máy hiệu New Siva, biển số 51T9-8359 và 01 máy in hiệu Cannon F158200, là tài sản bị mất trộm tại nhà 639/86 Hương lộ 2, KP7, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân trả cho chị Bùi Thụy Vân Hài.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKS-TB ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T và Nguyễn Minh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Lê Thị Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Thị Kim N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo như sau: Bị cáo Lâm Hoàng V từ 05 đến 06 năm tù; bị cáo Nguyễn Trung T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Minh N từ 04 đến 05 năm tù; bị cáo Lê Thị Ngọc T từ 05 đến 06 năm tù; bị cáo Nguyễn Thị Kim N từ 09 đến 12 tháng tù. Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, buộc các bị cáo V, T, N, T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại theo yêu cầu.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Về phần trách nhiệm dân sự: các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T, Nguyễn Minh N, Lê Thị Ngọc T và Nguyễn Thị Kim N, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, những người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T, Nguyễn Minh N, Lê Thị Ngọc T vào các ngày 24/3/2022, 27/3/2022, 28/3/2022 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 06 xe gắn máy các loại, 02 điện thoại di động Iphone, 01 máy in hiệu canon tại nhà số 116 đường Võ T Trang, Phường 11, quận Tân Bình; nhà số 69 đường Thép Mới, Phường 12, quận Tân Bình; nhà số 34 đường Dương Văn Dương, phường Tân Quý, quận Tân Phú và nhà số 639/86 đường Hương lộ 2, khu phố 7, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân. Theo kết luận định giá, tổng giá trị tài sản các bị cáo V, T, T đã chiếm đoạt của bị hại là 87.400.000 đồng. Bị cáo N chiếm đoạt số T 85.100.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T, Nguyễn Minh N và Lê Thị Ngọc T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Lê Thị Ngọc T có nhiều T án, bản án trước đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này được xác định là tái phạm nguy hiểm. Do đó cần áp dụng thêm điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thị Kim N vào ngày 27/3/2022 đã có hành vi cùng 03 bị cáo V, T, T lén lút chiếm đoạt 01 máy in Canon và 01 xe gắn máy, có tổng trị giá là 2.300.000 đồng tại nhà số 639/86 đường Hương Lộ 2, khu phố 7, phường Bình

Trị Đông, quận Bình Tân, T phố Hồ Chí Minh. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét trong vụ án này, các bị cáo thực hiện tội phạm có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo V, T và T tham gia thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, bị cáo N tham gia thực hiện 03 vụ. N là người rủ rê các bị cáo cùng thực hiện tội phạm. Bị cáo V và T đều là người trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại đồng thời đóng vai trò quyết định trong vụ án. Bị cáo T và N giữ vai trò là người cảnh giới, hỗ trợ tích cực cho bị cáo V và T, cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại các địa điểm khác nhau. Bị cáoN làm nhiệm vụ cảnh giới, tham gia hỗ trợ cho bị cáo V, T, T thực hiện trót lọt 01 vụ chiếm đoạt tài sản. Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân. Các bị cáo đã T niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có T tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Các bị cáo V, T, N và T có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, sau khi chấp hành xong bản án đã không làm ăn lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội, ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo rất kém. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo V, T và T 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo N thực hiện 03 lần. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo V và T đã bị kết án chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo V, T, N và T đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi một phần để trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáoN phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại do tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên cần áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều

51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Huỳnh Linh yêu cầu bồi thường số T 10.000.000 đồng. Bị hại Trương Thị Yến Nhi yêu cầu bồi thường số T 35.000.000 đồng. Xét yêu cầu của các bị hại là có căn cứ nên buộc các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Minh N, Nguyễn Trung T, Lê Thị Ngọc T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Phạm Huỳnh Linh số T 10.000.000 đồng; bồi thường cho chị Trương Thị Yến Nhi số T 35.000.000 đồng. Đối với các bị hại Lê Tuyết Anh, Trần Thùy Trang, Nguyễn Văn Tiệp, Bùi Thụy Vân Hài đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 08 cái nón bảo hiểm; 08 cái áo; 06 cái quần và 01 giỏ xách bên trong có: 03 cây kiềm, 02 đèn pin, 01 con dao rọc giấy, 01 bộ đoản bẻ ổ khóa, 01 bình xịt hơi cay, 02 ổ khóa, 01 đoạn dây cột giày dài 30cm, 01 đoạn dây cáp điện thoại, 01 gương xe chiếu hậu; 03 biển số xe máy: 72E1-139.52; 61C1-466.93 và 37L2-001.16 thu giữ của các bị cáo xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Redmi Note 7 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 Pro màu bạc thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại di động Oppo A92 thu giữ của bị cáo T xét đây là tài sản cá nhân của hai bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho hai bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10 thu giữ của bị cáo N, xét bị cáo sử dụng điện thoại để nhắn tin liên lạc với bị cáo V rủ đi trộm cắp tài sản, xét đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộpN sách nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision gắn biển số 72E1-139.52 thu giữ của bị cáo T, bị cáo T khai xe mua của một người bạn tên Tin không rõ lai lịch, không làm giấy mua bán. Qua xác minh, biển số 72E1-139.52 là giả và không xác định được số khung: RLHJF3303CY212025, số máy: JF33E0211805 của xe gắn máy hiệu Honda Vision đứng tên của cá nhân hay tổ chức nào. Biển số 72E1-139.52 là của xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ do Nguyễn Duy Nam có địa chỉ tại ấp Nông Trường, xã Hắc Dịch, huyện Tân T (nay là khu phố 2, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đứng tên chủ xe nhưng anh Nam hiện nay không có mặt tại địa phương đi đâu không rõ. Hội đồng xét xử xét thấy do chưa làm rõ được nguồn gốc và quyền sở hữu xe, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên cần giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên nếu không làm việc được với chủ sở hữu thì tịch thu nộpN sách nhà nước theo quy định.

Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại tài sản gồm: Trả xe máy Honda Vision, biển số 59P1-612.41 cho chị Lê Tuyết Anh. Trả xe máy Honda Airblade, biển số 59P1-300.10 cho chị Trần Thùy Trang. Trả xe máy Honda

Wave, biển số 54P5-6963 cho anh Nguyễn Văn Tiệp. Trả xe máy New Siva, biển số 51T9-8359 và 01 máy in hiệu Cannon cho chị Bùi Thụy Vân Hài. Trả xe máy Yamaha Exciter, biển số 92G1-107.47 cho anh Võ Xuân Thanh. Trả xe máy Yamaha Luvias, biển số 60B8-338.97 cho anh Trần Đức Từ. Trả xe máy Honda Vision, biển số 59V3-344.01 cho chị Huỳnh Mai Hồng Ngọc.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Minh N;

Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Thị Ngọc T;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim N;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T; Nguyễn Minh N, Lê Thị Ngọc T, Nguyễn Thị Kim N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Lâm Hoàng V 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2022.

Xử phạt: Nguyễn Trung T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2022.

Xử phạt: Nguyễn Minh N 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2022.

Xử phạt: Lê Thị Ngọc T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2022.

Xử phạt: Nguyễn Thị Kim N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T, Nguyễn Minh N, Lê Thị Ngọc T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Phạm Huỳnh Linh số T 10.000.000 (mười triệu) đồng, cụ thể mỗi bị cáo bồi thường số T là 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng.

- Buộc các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T, Nguyễn Minh N, Lê Thị Ngọc T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Trương Thị Yến Nhi số T 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, cụ thể mỗi bị cáo bồi thường số T là 8.750.000 (tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Giao xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 72E1-139.52, số khung: RLHJF3303CY212025, số máy: JF33E0211805 cho Cơ quan Thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng thời gian 01 năm nếu không làm việc được với chủ sở hữu thì tịch thu nộpN sách nhà nước. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 08 cái nón gồm: 01 nón bảo hiểm màu xanh đậm có chữ "Better choice for better life", 01 nón bảo hiểm màu xanh nước biển có chữ "Family", 01 nón bảo hiểm có chữ "Hello Kitty", 01 nón kết màu đen, 01 nón bảo hiểm có hoa văn, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu hồng có hình con gấu màu nâu có chữ "tonate Helmet", 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ "mũ thể thao".

+ 08 cái áo gồm: 01 áo gió sọc ca rô màu cam đen xám, 01 áo khoác tay dài màu xám, 01 áo khoác tay dài màu đen, 01 áo sơ mi tay dài màu trắng, 01 áo sơ mi tay ngắn màu xám, 01 áo thu ngắn tay màu cam, 01 áo thun ngắn tay màu vàng, 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương có chữ "Livestrong".

+ 06 cái quần gồm: 01 quần Jean ống dài màu đen, 01 quần Jean ống dài màu xanh, 01 quần tây ống dài màu đen, 01 quần Jean ống dài màu xám đen, 01 quần lửng màu đen, 01 quần Jean dài có chữ "Louis Vouiton".

+ 01 giỏ xách bên trong có: 01 cây kiềm cộng lực màu đen dài khoảng 40cm, 01 cây kiềm cộng lực màu đen dài khoảng 50cm, 01 cây kiềm mỏ lết màu trắng cam dài khoảng 20cm, 01 cây kiềm cán màu đỏ, 01 đèn pin màu cam, 01 đèn pin màu đỏ, 01 con dao rọc giấy, 01 bộ đoản bẻ ổ khóa có 10 món, 01 bình xịt hơi cay, 01 gói niêm phong bên trong có 01 ổ khóa màu vàng có chữ "LEAD USA PAT" bị cắt 01 đoạn phần móc khóa, 01 đoạn dây cột giày dài 30cm, 01 đoạn dây cáp điện thoại dài 20cm, 01 gương xe chiếu hậu xe gắn máy màu bạc.

+ 01 sợi dây xích bằng kim loại bên ngoài bọc nhựa dài 1,5M; 01 ổ khóa màu đen bằng kim loại đã bị cắt tai khóa.

+ 03 biển số xe gồm: 61C1-466.93; 37L2-001.16; 47G1-151.43.

- Tịch thu và nộpN sách nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung T: 01 điện thoại di động Redmi Note 7 màu xanh dương và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J3 Pro màu bạc.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị Ngọc T: 01 điện thoại di động Oppo A92 màu xanh ngọc bích.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 16/BB/2023 ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[4] Về án phí:

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo Lâm Hoàng V, Nguyễn Trung T, Nguyễn Minh N, Lê Thị Ngọc T, mỗi bị cáo phải nộp 562.500 (năm trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản T phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản T lãi của số T còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Trần Ái Vy